

Số: 77/2023/QĐ-HGT

Nghi Sơn, ngày 12 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), bà Mai Thị T, ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Hữu N và bà Mai Thị H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề **ngày 31 tháng 5 năm 2023** của TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **26 tháng 6 năm 2023** về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Tổng Giám đốc

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện được ủy quyền: Ông Lê Th – Trưởng Phòng giao dịch Tỉnh Gia (Theo giấy ủy quyền số 3272/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022)

Địa chỉ: Đường Quang Trung, tiểu khu 6, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

+ Bà Mai Thị T - Sinh năm: 1985

+ Ông Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1981

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố Tân Hải, phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Trước đây là thôn Tân Hải, xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa)

+ Ông Nguyễn Hữu N - Sinh năm: 1966

+ Bà Mai Thị H1 - Sinh năm: 1968

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố V, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (Trước đây là thôn 9, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau :

1.1. Đại diện Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và bà Mai Thị T bà Mai Thị H thống nhất bà T và ông H có vay Ngân hàng 2 khoản vay gồm:

Khoản vay thứ nhất:

- Ngày 24/01/2018 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ký Hợp đồng tín dụng số LD1802400040 với ông Nguyễn Văn Hợp và bà Mai Thị Tú.

- Tổng mức tín dụng được cấp là 400,000,000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm triệu đồng chẵn)

- Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh

- Lãi suất cho vay: Áp dụng cho 3 tháng đầu tiên là 11.2%/năm. Tại thời điểm bắt đầu từ tháng thứ 4 kể từ ngày giải ngân đầu tiên, lãi suất của toàn bộ dư nợ vay sẽ được Sacombank điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần và bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm các nhân VND kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ của Sacombank công bố tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ cố định 4%/năm

- Thời gian vay: 60 tháng

- Phương thức trả nợ: Gốc được chia thành nhiều kỳ theo giấy nhận nợ, lãi trả hàng tháng

Sau đó Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã giải ngân 400,000,000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm triệu đồng chẵn) cho ông Nguyễn Văn Hợp và bà Mai Thị Tú

Khoản vay thứ hai:

- Ngày 09/07/2020 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ký Hợp đồng tín dụng số LD2019146429 với ông Nguyễn Văn H và bà Mai Thị T.

- Tổng mức tín dụng được cấp là 600,000,000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng chẵn)

- Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh hải sản (vay nông nghiệp)

- Lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay được xác định cho từng lần giải ngân theo thỏa thuận của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật và được ghi cụ thể trên từng Giấy nhận nợ

- Thời gian vay: 36 tháng

- Phương thức trả nợ: Bên được cấp tín dụng trả hết nợ (bao gồm vốn gốc, lãi và chi phí có liên quan) của từng lần giải ngân theo thời hạn vay được ghi trên từng Giấy nhận nợ tương ứng. Sacombank được quyền ưu tiên thu nợ các Giấy nhận nợ đã quá hạn, đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ và Giấy nhận nợ có ngày đáo hạn đến trước.

Sau đó Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã giải ngân 600,000,000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng chẵn) cho ông Nguyễn Văn H và bà Mai Thị T

Tài sản thế chấp là:

- 01 khối bất động sản tọa lạc tại thôn Đoan Hùng, xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa (nay là TDP Đoan Hùng, phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Chi tiết: Thửa đất số: 102, tờ bản đồ số: 45. Diện tích 247,7 m² được minh chứng bởi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 519550 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là UBND thị xã Nghi Sơn) cấp cho bà Mai Thị H1 ngày 04/12/2017, số vào sổ cấp GCN: CH 02109. (Theo hợp đồng thế chấp bất động sản để đảm bảo nghĩa vụ của người khác số LD1802400040/HĐTCBL ký ngày 24/01/2018).

- 01 khối bất động sản tọa lạc tại thôn Tân Hải, xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa (nay là TDP Tân Hải, phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Chi tiết: Thửa đất số: 69, tờ bản đồ số: 46. Diện tích 297,5 m² được minh chứng bởi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 687423 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là UBND thị xã Nghi Sơn) cấp cho ông Nguyễn Văn H ngày 25/04/2014, số vào sổ cấp GCN: CH 00589/QSĐĐ/TC. (Theo hợp đồng thế chấp tài sản số LD2019146429/HĐTC ký ngày 09/07/2020).

Tính đến ngày 26/6/2023, bà và ông H còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền, cụ thể như sau:

1. Theo Hợp đồng tín dụng số LD1802400040 ngày 24/01/2018:

+ Gốc còn lại:	24,284,000 đồng
+ Lãi trong hạn:	2,240,718 đồng
+ Lãi quá hạn:	2,889,365 đồng
Tổng:	29,414,083 đồng

2. Theo Hợp đồng tín dụng số LD2019146429 ngày 09/07/2020:

+ Gốc còn lại:	556,391,943 đồng
+ Lãi trong hạn:	6,739,726 đồng

+ Lãi quá hạn: 85,431,295 đồng

Tổng: 648,562,964 đồng

Tổng cộng: 677,977,047 đồng (Sáu trăm bảy mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi bảy nghìn, không trăm bốn mươi bảy đồng)

Bà T thỏa thuận vào ngày 24/7/2023, bà T và ông H sẽ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín toàn bộ số nợ gốc, lãi nói trên và số lãi phát sinh kể từ ngày hôm nay 26/6/2023 đến ngày 24/7/2023.

1.2. Nếu bà T và ông H vi phạm thỏa thuận trả nợ nói trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn kê biên xử lý tài sản sau theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

- 01 khối bất động sản tọa lạc tại thôn Đoan Hùng, xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa (nay là TDP Đoan Hùng, phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Chi tiết: Thửa đất số: 102, tờ bản đồ số: 45. Diện tích 247,7 m² được minh chứng bởi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 519550 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là UBND thị xã Nghi Sơn) cấp cho bà Mai Thị H1 ngày 04/12/2017, số vào sổ cấp GCN: CH 02109. (Theo hợp đồng thế chấp bất động sản để đảm bảo nghĩa vụ của người khác số LD1802400040/HĐTCBL ký ngày 24/01/2018).

- 01 khối bất động sản tọa lạc tại thôn Tân Hải, xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa (nay là TDP Tân Hải, phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Chi tiết: Thửa đất số: 69, tờ bản đồ số: 46. Diện tích 297,5 m² được minh chứng bởi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 687423 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là UBND thị xã Nghi Sơn) cấp cho ông Nguyễn Văn H ngày 25/04/2014, số vào sổ cấp GCN: CH 00589/QSĐĐ/TC. (Theo hợp đồng thế chấp tài sản số LD2019146429/HĐTC ký ngày 09/07/2020).

1.3. Về chi phí hòa giải tại Tòa án: TMCP Sài Gòn Thương tín – CN Thanh Hóa chịu 2.000.000đ (Hai triệu đồng) chi phí hòa giải tại Tòa án. Ngân hàng đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạnh